

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HSST

Ngày 31/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ K

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Toại, ông Nguyễn Văn Lược.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: ông Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST- HS, ngày 18/12/2019 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn phố T, phường Đồng K, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn Văn C, sinh năm 1958 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1964; Gia đình có 03 anh chị em bị cáo là thứ ba, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 9/7/2019 bị Công an huyện Đông Anh, TP Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 10/7/2019 Lên chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2019 đến nay tại trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

2. Nguyễn Văn P, sinh năm 1989.

HKTT: Khu phố Thanh N, phường Đồng K, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bố: Nguyễn Tiến T, sinh năm 1959; Mẹ: Lê Thị V, sinh năm 1961; Gia đình có 04 anh chị em bị cáo là thứ tư, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại bản án số 277/HSST ngày 07/9/2017 Tòa án thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản, ngày 7/1/2019 bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2019 đến nay tại trại giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Bị hại:

Anh Vũ Minh Q, sinh năm 1995.

Trú tại: Khu phố N, phường Đồng K, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 10/10/2019 sau khi cả hai đi chơi game tại quán TK tại được Hoàng Quốc V, thị xã Từ Sơn về, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream do mượn của một người bạn tên là T ở Lạng S để trở P về nhà, khi đến khu vực đường A4 thuộc khu công nghiệp Đồng K, phường Đồng K, thị xã Từ Sơn, L phát hiện trên vỉa hè nhà anh Vũ Minh Q có để nhiều cục gỗ, nhìn xung quanh không có ai, L nói với P “có lấy không”, P hiểu ý của L và đồng ý, L điều khiển xe máy dừng lại ở gần đồng gỗ rồi cả hai xuống xe cùng nhau bê cục gỗ hương nam phi màu nâu đỏ, kích thước 260x36x12 cm của anh Q đặt lên yên xe máy, P ngồi sau giữ. Khi L điều khiển xe đi được 10m thì bị quần chúng nhân dân phát hiện hô hoán đuổi theo, L hoảng sợ nên bị nghiêng xe làm P bị ngã và rơi cục gỗ xuống đường, sau đó P bị bắt giữ, đồng thời quần chúng báo công an đến bắt giữ và thu hồi tang vật như trên. L tiếp tục bỏ chạy về quán game TK trả xe cho T, đến 7 giờ 45 phút cùng ngày L đến công an đầu thú hành vi của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 101/KL-HĐĐG kết luận: 01 cục gỗ hương màu nâu đỏ kích thước 260x36x12cm là loại gỗ hương nam phi có giá trị 3.200.000đ.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số 230/Ctr - VKS ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn L từ 10 đến 13 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn P từ 10 đến 13 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Q không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 10/10/2019, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn P có hành vi lén lút trộm cắp 01 cục gỗ Hương Nam phi, kích thước (260 x 36 x 12)cm, trị giá 3.200.000 đồng của anh Vũ Minh Q, với mục đích bán lấy tiền ăn tiêu thì bị bắt quả tang. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: Hai bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo L có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp, chưa được xóa. Bị cáo P có 01 tiền án về tội trộm cắp, bị cáo mới chấp hành xong thời gian thử thách ngày 7/1/2019, chưa được xóa án tích, lần này phạm tội bị coi là tái phạm, là tình tiết tăng nặng qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuy nhiên sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo L sau khi phạm tội bỏ chạy rồi ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51.

Về vật chứng: 01 cục gỗ Hương Nam Phi, kích thước (260 x 36 x 12)cm đã được thu hồi trả lại bị hại, bị hại cũng không có yêu cầu gì nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream, sơn tối màu được L và P sử dụng đi trộm cắp, quá trình điều tra L khai nhận mượn của một người bạn ở Lạng Sơn tên là T, nhưng không biết rõ địa chỉ sau đó đã trả, do vậy cơ quan điều tra chưa làm rõ được, vậy kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự ; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Nguyễn Văn L 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/10/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Nguyễn Văn P 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2019.

Tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn P mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày 31/12/2019 để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND TX Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ K